TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VT** **TỈNH VP**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 45/2024/HNGĐ-ST
Ngày: 30/8/2024
"V/v: Tranh chấp hôn nhân và gia đình"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VT, TỈNH VP

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Lê Thị Huyền

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Phan Duy Lục;

Ông Văn Tiến Vững;

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị An – Thư ký Toà án nhân dân huyện VT.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện VT tham gia phiên toà: Bà Lê Thị O - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 8 năm 2024, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện VT, tỉnh VP xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 131/2024/TLST-HNGĐ ngày 03/5/2024, về việc "Tranh chấp hôn nhân gia đình" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 126/2024/QĐXXST-HNGĐ, ngày 29 tháng 7 năm 2024 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị O, sinh năm 1977; địa chỉ: số nhà 045, đường M4, tổ 5, phường CL, thành phố LC, tỉnh LC. Chỗ ở hiện nay: Tổ dân phố YC thị trấn VT, huyện VT, tỉnh VP, (có mặt).

Bị đơn: Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1975; địa chỉ: số nhà 045, đường M4, tổ 5, phường CL, thành phố LC, tỉnh LC. Chỗ ở hiện nay: Tổ dân phố YC thị trấn VT, huyện VT, tỉnh VP, (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện đề ngày 21 tháng 02 năm 2024, những lời khai tiếp theo trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn chị O trình bày: chị và anh Nguyễn Văn H tự tìm hiểu và đăng ký kết hôn tại UBND xã Đồng Văn, huyện Yên Lạc, tỉnh VP vào ngày 26/12/1995. Sau khi kết hôn chị và anh H sống hoà thuận hạnh phúc đến năm 2015 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng không hợp nhau, bất đồng quan điểm sống dẫn đến thường xuyên cãi nhau. Mâu thuẫn vợ chồng kéo dài đến năm 2021 trở lên trầm trọng nên vợ chồng chị đã sống ly thân từ năm 2021, không ai quan tâm đến ai cả về

tình cảm và kinh tế. Được hai bên gia đình và bạn bè khuyên bảo anh chị về chung sống cùng nhau và đến tháng 7/2023 chị và anh H đã thuê trọ tại nhà trọ "Hoàng Khánh Bảo" và đăng ký tạm trú tại Tổ dân phố YC thị trấn VT, huyện VT và làm ăn tại đây, nhưng anh H không tu trí làm ăn mà thường xuyên uống rượu với bạn bè và ngoại tình với người phụ nữ khác. Chị đã khuyên bảo nhiều lần nhưng anh H không thay đổi, mâu thuẫn vợ chồng ngày càng trầm trọng đến tháng 9/2023 chị và anh H tiếp tục sống ly thân. Trong quá trình Toà án giải quyết vụ án chị đã nhiều lần liên hệ bằng điện thoại với anh H và thỉnh thoảng chị có gặp anh H, chị yêu cầu anh H về Toà án giải quyết vụ án, tuy nhiên anh H không đến Toà án để giải quyết vụ án. Nhận thấy bản thân không còn tình cảm với anh H, mục đích hôn nhân không đạt được nên chị xin được ly hôn với anh H.

Về con chung: Vợ chồng chị có 02 con chung là Nguyễn Văn A, sinh ngày 24/11/1996 và cháu Nguyễn Văn T, sinh ngày 10/01/2001. Hiện nay, cháu A và cháu T đã thành niên chị không đề nghị giải quyết.

Về tài sản, công sức: chị không đề nghị Toà án giải quyết;

Bị đơn anh Nguyễn Văn H vắng mặt trong quá trình giải quyết vụ án và vắng mặt tại phiên: Toà án tiến hành xác minh tại Công an thị trấn VT thì anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1975, có hộ khẩu thường trú tổ 5, phường CL, thành phố LC, tỉnh LC cùng vợ là chị Nguyễn Thị O, sinh năm 1977 có thuê nhà trọ của ông Hoàng Khánh Bảo và đăng ký tạm trú tại tổ dân phố YC thị trấn VT, huyện VT, tỉnh VP từ ngày 04/7/2023 đến ngày 22/6/2025. Toà án tiến hành làm việc với ông Hoàng Khánh Bảo - chủ nhà trọ cung cấp như sau: khoảng tháng 7/2023 chị Nguyễn Thị O, sinh năm 1977 và anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1975 có hộ khẩu thường trú ở số nhà 045, đường M4, tổ 5, phường CL, thành phố LC, tỉnh LC đến thuê phòng trọ tại nhà trọ của gia đình ông tại tổ dân phố YC thị trấn VT. Sau đó anh chị đến Công an thị trấn huyện VT đăng ký tạm trú. Hiện nay chị O và anh H vẫn đang sinh sống tại đây. Toà án đã tiến hành niêm yết đầy đủ các văn bản tố tụng cho anh H, chị O cũng liên lạc bằng điện thoại cho anh H và gặp trực tiếp anh H, anh H biết việc Toà án báo gọi anh đến để giải quyết vụ án nhưng anh đều vắng mặt không có lý do.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện VT phát biểu quan điểm:

Về thủ tục tố tụng: Quá trình nhận đơn, thụ lý vụ án, thu thập chứng cứ Thẩm phán đã thực hiện đúng quy định của Bộ Luật tố tụng dân sự. Tại phiên tòa Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa thực hiện đầy đủ đúng theo quy định của Bộ Luật tố tụng dân sự. Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa nguyên đơn đã chấp hành đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự, tuy nhiên bị đơn chưa thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng theo Điều 72 Bộ luật Tố tụng dân sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện VT không có yêu cầu hay kiến nghị gì.

Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ các Điều 51, 56 Luật Hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban

thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Quan điểm giải quyết: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận đơn khởi kiện của chị Nguyễn Thị O. Xử cho chị Nguyễn Thị O được ly hôn anh Nguyễn Văn H.

Chị O phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về thủ tục tố tụng: Chị Nguyễn Thị O khởi kiện xin ly hôn anh Nguyễn Văn H, chị O có quyền khởi kiện yêu cầu ly hôn anh H. Bị đơn anh H đăng ký hộ khẩu thường trú tại số nhà 045, đường M4, tổ 5, phường CL, thành phố LC, tỉnh LC. Sau khi thụ lý vụ án Toà án nhân dân thành phố LC xác minh thì anh H đăng ký tạm trú tại thị trấn VT, huyện VT, tỉnh VP từ tháng 7/2023 nên chuyển hồ sơ vụ án về Toà án nhân dân huyện VT, Toà án nhân dân huyện VT thụ lý giải quyết là đúng theo quy định tại các Điều 28, 35, 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

Về sự vắng mặt của đương sự: Bị đơn anh Nguyễn Văn H vắng mặt tại phiên toà lần thứ hai không có lý do, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn theo quy định tại khoản 2 Điều 227 và Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2]. Về nội dung vụ án:

Về quan hệ hôn nhân: Hôn nhân giữa chị Nguyễn Thị O với anh Nguyễn Văn H là hôn nhân hợp pháp, được UBND xã Đồng Văn, huyện Yên Lạc, tỉnh VP đăng ký kết hôn. Theo chị O nguyên nhân mâu thuẫn vợ chồng do vợ chồng không hợp nhau, bất đồng quan điểm sống, anh H thường xuyên uống rượu và còn ngoại tình với người phụ nữ khác dẫn đến vợ chồng thường xuyên cãi nhau. Chị O và anh H đã sống ly thân từ cuối năm 2021 không ai quan tâm đến ai. Sau đó đến tháng 7/2023 chị và anh H cùng thuê trọ tại thị trấn VT để làm ăn, hàn gắn tình cảm nhưng không được mà mâu thuẫn trầm trọng hơn. Chị O nhiều lần gọi điện thông báo cho anh H đến Toà án để giải quyết vụ án nhưng anh H đều vắng mặt không có lý do, điều đó phần nào thể hiện anh H không có nguyện vọng đoàn tụ. Do vậy, đề nghị xin ly hôn của chị O là có căn cứ theo quy định tại khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình nên được chấp nhận.

Về nuôi con chung: Vợ chồng chị O có 02 con chung là Nguyễn Văn A, sinh ngày 24/11/1996 và cháu Nguyễn Văn T, sinh ngày 10/01/2001. Hiện nay, cháu A và cháu T đã thành niên chị không đề nghị giải quyết. Hội đồng xét xử không xem xét.

Về tài sản chung, tài sản riêng, công nợ, công sức: Chị O không yêu cầu giải quyết. Hội đồng xét xử không xem xét.

Anh H vắng mặt nên không có lời khai và đề nghị của anh H. Khi nào anh H có yêu cầu về tài sản chung, tài sản riêng, công nợ, công sức thì giải quyết bằng vụ án dân sự khác.

[3] Về án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm: Chị O phải chịu theo quy định của pháp luật.

[4] Đề nghị của Viện kiểm sát là có căn cứ và phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 51, 56 Luật hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1/ Xử: Cho chị Nguyễn Thị O được ly hôn anh Nguyễn Văn H.

3/ Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Chị Nguyễn Thị O phải chịu 300.000đ án phí được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000đ theo biên lai thu tiền số 0000412 ngày 23/02/2024 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố LC, tỉnh LC. Chị O đã nộp đủ án phí.

Đương sự có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định./.

Nơi nhận:
- VKSND huyện VT;
- Chi cụcTHADS huyện VT;
- Các đương sự;
- UBND xã ĐV huyện YL;
- Lưu hồ sơ vụ án, Văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Lê Thị Huyền